TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CL** TỈNH BT	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 59/2020/QĐST-DS	*CL, ngày 04 tháng 6 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 5 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2020/TLST-DS ngày 28 tháng 4 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị B - Sinh năm: 1969. Địa chỉ: 19/18 ấp B, xã H, huyện CL, tỉnh BT.

Bị đơn: Ông Trần Ngọc T - Sinh năm: 1979 và bà Nguyễn Thị Kim P - Sinh năm: 1956. Cùng địa chỉ: ấp P, xã PP, huyện CL, tỉnh BT.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trần Ngọc T và bà Nguyễn Thị Kim P đồng ý liên đới trả cho bà Trần Thị B số tiền là 500.000.000đ (năm trăm triệu đồng).

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là: 12.000.000 đồng, nguyên đơn, bị đơn thỏa thuận mỗi bên chịu một nửa tiền án phí, cụ thể:

Bà Trần Thị B tự nguyện chịu 6.000.000đ (sáu triệu đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà B đã nộp là 12.000.0000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011135 ngày 27/4/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện CL, tỉnh BT. Hoàn trả lại cho bà Trần Thị B số tiền chêch lệch là 6.000.000 (sáu triệu) đồng.

Bà Nguyễn Thị Kim P và ông Trần Ngọc T đồng ý mỗi người nộp 3.000.000đ (ba triệu đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Bà Nguyễn Thị Kim P là người cao tuổi nên được miễn tiền án phí. Ông Trần Ngọc T tự nguyện nộp 3.000.000 (ba triệu) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-VKSND huyện CL;
-Chi cục THADS huyện CL;
-Các đương sự;
-Lưu HSVA + VP.

THẨM PHÁN

LÊ THỊ THÚY HẰNG